

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM ĐẢO
TỈNH VINH PHÚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2025/HNGĐ - ST

Ngày 10 - 3 - 2025

“ V/v tranh chấp hôn nhân gia đình”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO TỈNH VINH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Văn Trần và bà Trần Thị Bích Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ánh Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo tham gia phiên tòa:
Ông Hoàng Văn La - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 270/2024/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2024 về tranh chấp “Hôn nhân và gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2025/QĐXXST- HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Thanh X, sinh năm 2000; Nơi cư trú: Thôn V, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc. Hiện đang trú tại: Thôn Đ, xã Y, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

Bị đơn: Anh Trần Văn T, sinh năm 1997; trú tại: Thôn V, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình làm việc cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn chị Trần Thị Thanh X trình bày: Chị và anh Trần Văn T có đăng ký kết hôn ngày 01/6/2020 tại UBND xã Đ trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn thì chị X về nhà anh Trần Văn T ở Thôn V, xã Đ, huyện T sinh sống. Tình cảm vợ chồng ban đầu hòa thuận, sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn từ năm 2023 do vợ chồng không hợp nhau, thường xuyên cãi nhau. Dẫn đến cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc và anh chị đã sống ly thân từ tháng 5 năm 2024 cho đến nay. Chị cùng hai con về nhà mẹ đẻ ở Thôn Đ, xã Y, huyện T cho đến nay. Nay chị X xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh T.

Về con chung: Vợ chồng chị có 02 con chung là cháu Trần Anh T1, sinh ngày 17/5/2021 và cháu Trần Quang T2, sinh ngày 04/2/2023. Ly hôn chị xin được nuôi hai cháu và không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung vì

chị đi làm công việc tự do nên không có xác nhận bảng lương nhưng đủ đảm bảo thu nhập để nuôi hai cháu ăn học, hàng tháng chị đi làm được từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ đảm bảo để nuôi hai con.

Về tài chung, tài sản riêng, công nợ, công sức và đất canh tác: Chị X không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn: Anh Trần Văn T vắng mặt tại phiên tòa, quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã giao thông báo cho anh đến Tòa án làm việc về việc chị X có đơn xin ly hôn, anh nhận được thông báo của Tòa án nhưng anh không đến làm việc và không thể hiện quan điểm của mình, anh có đơn xin xét xử vắng mặt.

Tòa án tiến hành xác minh tại UBND xã Đ cung cấp: Chị Trần Thị Thanh X và anh Trần Văn T có đăng ký kết hôn với nhau ngày 01/6/2020 và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ trên cơ sở tự nguyện. Từ khi kết hôn đến nay chị Trần Thị Thanh X và anh Trần Văn T vẫn sống ở Thôn V, xã Đ, huyện T. Về mâu thuẫn vợ chồng chính quyền địa phương không nắm được. Nay chị X xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh T. Quan điểm địa phương đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Vợ chồng anh T, chị X có 02 con chung là cháu Trần Anh T1, sinh ngày 17/5/2021 và cháu Trần Quang T2, sinh ngày 04/2/2023. Ly hôn đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và nguyên đơn, đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn chưa tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị: Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57 Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử: Cho chị Trần Thị Thanh X được ly hôn anh Trần Văn T.

Về con chung: Giao cho chị Trần Thị Thanh X được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Trần Anh T1, sinh ngày 17/5/2021 và cháu Trần Quang T2, sinh ngày 04/2/2023, anh Trần Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Không ai được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Về tài sản chung; Về tài sản riêng; Công sức, đất canh tác và vay nợ: Chị X không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị X phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Trần Thị Thanh X khởi kiện yêu cầu được ly hôn, tranh chấp về nuôi con, đây là vụ án về tranh chấp hôn nhân và gia đình.

Bị đơn anh Trần Văn T có nơi cư trú tại Thôn V, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc. theo qui định tại các Điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo.

Bị đơn anh Trần Văn T có đơn xin xét xử vắng mặt nên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt.

[2] Về nội dung: Chị X và anh T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, được tự do tìm hiểu. Đây là cuộc hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh, chị có mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung, vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Hội đồng xét xử xét thấy cuộc sống chung giữa chị X và anh T không thể tiếp tục được vì anh, chị có mâu thuẫn trầm trọng và đã sống ly thân; điều đó khẳng định anh chị không còn yêu thương, chăm sóc nhau, không cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình. Do đó, cần áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình giải quyết cho chị Trần Thị Thanh X được ly hôn anh Trần Văn T là phù hợp.

Về con chung: Giao cho chị Trần Thị Thanh X được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Trần Anh T1, sinh ngày 17/5/2021 và cháu Trần Quang T2, sinh ngày 04/2/2023, anh Trần Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Không ai được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Về tài sản chung; Về tài sản riêng; Công sức, đất canh tác và vay nợ: Chị X không đề nghị giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Chị Trần Thị Thanh X phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm, anh Trần Văn T không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Xử:

[1] Về hôn nhân: Cho chị Trần Thị Thanh X được ly hôn anh Trần Văn T.

[2] Về con chung: Giao cho chị Trần Thị Thanh X được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Trần Anh T1, sinh ngày 17/5/2021 và cháu Trần Quang T2, sinh ngày 04/2/2023, anh Trần Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Không ai được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Các đương sự có quyền làm đơn thay đổi nuôi con và đề nghị cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn.

Theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[3] Về án phí: Chị Trần Thị Thanh X phải nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số: 0001989

ngày 19 tháng 12 năm 2024 của Chi cục Thi hành dân sự huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc. Chị Trần Thị Thanh X đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

[4] Chị Trần Thị Thanh X có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Trần Văn T vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Tam Đảo;*
- *Chi cục THADS huyện Tam Đảo;*
- *UBND xã Đạo Trù,*
- *Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hồng Hạnh

